

CÔNG TY TNHH T&M THANH HƯƠNG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH T&M THANH HƯƠNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: THANH HUONG T&M COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: THANH HUONG T&M CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0107939184

3. Ngày thành lập: 28/07/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Ô số 26 - B2 Khu đấu giá quyền sử dụng đất Mỹ Đình, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0946278293

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Dịch vụ ăn uống khác Chi tiết: Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng với khách hàng, trong khoảng thời gian cụ thể Cung cấp suất ăn theo hợp đồng Hoạt động nhượng quyền cung cấp đồ ăn uống tại các cuộc thi đấu thể thao và các sự kiện tương tự; - Hoạt động của các căng tin và hàng ăn tự phục vụ trên cơ sở nhượng quyền	5629
2.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
3.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
4.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
5.	Chưng, tinh cất và pha chế các loại rượu mạnh	1101
6.	Sản xuất bia và mạch nha ủ men bia	1103
7.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Bán lẻ trong siêu thị, trung tâm thương mại Bán lẻ khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
8.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
9.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722

10.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ hoa, cây cảnh trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ tranh, ảnh và các tác phẩm nghệ thuật khác (trừ đồ cổ) trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
11.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet	4791
12.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
13.	Cơ sở lưu trú khác Chi tiết: Ký túc xá học sinh, sinh viên Chỗ nghỉ trọ trên xe lưu động, lều quán, trại dùng để nghỉ tạm Cơ sở lưu trú khác chưa được phân vào đâu	5590
14.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
15.	Hoạt động nhiếp ảnh	7420
16.	Cho thuê xe có động cơ	7710
17.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác	7729
18.	Đại lý du lịch	7911
19.	Điều hành tua du lịch	7912
20.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
21.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý, môi giới	4610
22.	Bán buôn đồ uống	4633
23.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
24.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Gửi hàng; - Sắp xếp hoặc tổ chức các hoạt động vận tải đường sắt, đường bộ, - Giao nhận hàng hóa; - Thu, phát các chứng từ vận tải và vận đơn; - Hoạt động liên quan khác như: bao gói hàng hóa nhằm mục đích bảo vệ hàng hóa trên đường vận chuyển, dỡ hàng hóa, lấy mẫu, cân hàng hoá. Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay	5229
25.	Bán buôn thực phẩm	4632
26.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641

27.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm;	4649
28.	Bán buôn tổng hợp	4690
29.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
30.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610(Chính)
31.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
32.	Quảng cáo	7310
33.	Sản xuất rượu vang	1102
34.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
35.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
36.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920
37.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
38.	(Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	<i>Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam</i>

6. Vốn điều lệ: 3.800.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	TẠ XUÂN HƯƠNG	Số 16-H4- tập thể Nguyễn Công Trứ, Phường Phố Huế, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	1.900.000.000	50,000	001172000194	
2	DƯƠNG LÊ THANH	Phòng 1509 nhà 17T9 Khu đô thị Trung Hòa Nhân Chính, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	1.900.000.000	50,000	038070000138	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: TẠ XUÂN HƯƠNG

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 19/11/1972

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 001172000194

Ngày cấp: 01/03/2013

Nơi cấp: *Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 16-H4- tập thể Nguyễn Công Trứ, Phường Phố Huế, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số 16-H4- tập thể Nguyễn Công Trứ, Phường Phố Huế, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội